

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày: 31/10/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết.

Ông Nguyễn Văn Thành.

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Cán bộ Toà án.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Ông Phạm Quốc Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXX ngày 19/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn H** - Sinh năm: 1978;

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Trần Văn H1, Sinh năm: 1954; Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm: 1959; Gia đình có 3 anh em H là thứ nhất; Vợ: Trần Thị L, Sinh năm: 1988; Có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Trần Văn S** - Sinh năm: 1986

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Trần Văn S1, SN: 1947; Mẹ đẻ: Trần Thị P, SN: 1952; Gia đình có 2 anh em S là thứ 2; Vợ : Đoàn Thị M, Sinh năm: 1990; Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ

sinh năm 2013. Tiền án; Tiền sự: Chưa có. Bị can bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Hoàng Văn C** - Sinh năm: 1984

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Hoàng Ngọc Đ, sinh năm: 1950; Mẹ đẻ: Mai Thị L, sinh năm: 1954; Gia đình có 4 anh chị em C là thứ 4; Vợ: Trần Thị Y, sinh năm: 1992; Có 3 con con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Trần Văn Q** - Sinh năm: 1986

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Trần Văn K, sinh năm: 1957; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1963; Gia đình có 2 anh em Q là thứ 2; Vợ: Trần Thị V, sinh năm: 1989; Có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị can bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Hoàng Văn P** - Sinh năm: 1974

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Hoàng Đức D, sinh năm: 1943; Mẹ đẻ: Phạm Thị X, sinh năm: 1945; Gia đình có 3 anh chị em P là thứ 2; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm: 1976; Có 2 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị can bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Họ và tên: **Trần Văn T** - Sinh năm: 1979

Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Trần Văn S, sinh năm: 1945; Mẹ đẻ: Trần Thị L, sinh năm: 1952; Gia đình có 4 anh chị em T là thứ 3; Vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1983; Có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị can bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN ;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 8h ngày 09/8/2018 Trần Văn S điện thoại cho Hoàng Văn C nói: “Hôm nay ở nhà không lên uống nước” C đồng ý nói: “Ừ hôm nay ở nhà lên giờ đây”. Sau đó C đi đến nhà S thì gặp S và bà Trần Thị P là mẹ đẻ của S đang ở nhà, S và C vào nhà ngồi uống nước ở gian nhà chính còn bà P đi làm ruộng ngoài cánh đồng. Đến khoảng 8h30’ cùng ngày lần lượt Trần Văn Q, Hoàng Văn P, Trần Văn H, Trần Văn T đến nhà S uống nước. Trong khi ngồi uống nước H nói với S, C, Q, P và T: “Anh em rồi đánh tý thì chia” ý rủ cả bọn đánh bài ăn tiền. S, C, Q, P và T hiểu và đồng ý chơi. Lúc này bà P đi làm ruộng về đang ngồi luộc ốc bươu vàng dưới bếp thấy H nói vậy bà P nói: “Chúng mày giờ không về xem làm bữa, chuẩn bị đi đón con đi à, chơi bởi cái gì nữa” nhưng không ai nói gì. Bà P nói với S: “Thằng S đi đón con đi, mày mà chơi chết với tao” rồi bà tiếp tục ngồi khâu ốc bươu vàng. S, C, Q, P, H, T không nói gì liền ngồi xuống chiếu đã trải sẵn trên nền gian nhà. C lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân có sẵn trên cửa sổ nhà S ngay cạnh vị trí trải chiếu, cùng ngồi xuống chiếu để đánh bài. Cả bọn thống nhất chơi đánh liêng ăn tiền đặt gà là 10.000đ/1 ván, tổ cao nhất là 50.000đ/1 lần. Quá trình tham gia chơi S có hơn 600.000đ, C có hơn 2.000.000đ, Q có hơn 1.400.000đ, P có hơn 500.000đ; H có hơn 1.400.000đ, T có hơn 500.000đ. Toàn bộ số tiền các đối tượng khai sử dụng vào việc đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện phát hiện bắt quả tang hồi 10h cùng ngày.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; Tiền 6.450.000đ (Sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 01 điện thoại Vtretu màu đen do Trung Quốc sản xuất. Thu trên người Trần Văn Q 1.000.000 (Một triệu đồng), Q khai số tiền này sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: 03 chiếc điện thoại di động là phương tiện liên lạc cá nhân của Trần Văn T, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, các bị can không sử dụng vào mục đích đánh bạc CQCSĐT đã trả cho các bị cáo quản lý sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn H, Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 51/QĐ-KSĐT ngày 09/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định truy tố Trần Văn H, Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đọc bản luận tội giữ nguyên quyết định truy tố nh- cáo trạng số 51/QĐ-KSĐT ngày 09/10/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Văn S 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Hoàng Văn C; Trần Văn Q; Hoàng Văn P; Trần Văn T từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã thu giữ trong quá trình điều tra. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ trong quá trình điều tra là 7.450.000đ (bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đã đ- ọc nộp vào tài khoản số 3949 ngày 15/9/2018 tại Kho bạc Nhà n- ớc huyện Trục Ninh;

Bị cáo Trần Văn H, Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Trục Ninh, Điều tra viên, VKSND huyện Trục Ninh, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các qui định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng và cùng những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/8/2018 Trần Văn H, Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T có hành vi tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 7.450.000đ tại nhà của bà Trần Thị P-SN: 1952 ở xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định (bà P không đồng ý cho các đối tượng chơi đánh bạc) bị Công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang hồi 10h00' cùng ngày.

Trong vụ án này Trần Văn H là người khởi xướng và tham gia đánh bạc xếp vai trò số 1. Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T tham gia đánh bạc xếp vai trò số 2.

Hành vi đánh bài sát phạt nhau bằng tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự tại địa phương xã Việt Hùng nói riêng, huyện Trực Ninh nói chung.

[3] Hành vi của các bị cáo, bị VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nh- cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét các tình tiết sau đây để có thể coi đó là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 BLHS; các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Văn H, Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, đều có nơi c- trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS do vậy HĐXX xem xét cho các bị cáo đ- ọc h- ởng sự khoan hồng của pháp luật, không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ xung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4] Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã thu giữ trong quá trình điều tra. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ trong quá trình điều tra là 7.450.000đ (bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đã đ- ọc nộp vào tài khoản số 3949 ngày 15/9/2018 tại Kho bạc Nhà n- ớc huyện Trưc Ninh;

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ QUYẾT ĐỊNH;

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Văn H 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội “Đánh bạc” (bị cáo bị tạm giữ 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Văn S 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội “Đánh bạc”. (bị cáo bị tạm giữ 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018).

Giao bị cáo Trần Văn H, Trần Văn S cho chính quyền địa phương xã Việt Hùng, huyện Trưc Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Hoàng Văn C 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục các bị cáo nhận đ- ọc Quyết định thi hành án và bản sao bản án. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Văn Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục các bị cáo nhận đ-ợc Quyết định thi hành án và bản sao bản án. (Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018).

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Hoàng Văn P 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục các bị cáo nhận đ-ợc Quyết định thi hành án và bản sao bản án. (Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018).

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục các bị cáo nhận đ-ợc Quyết định thi hành án và bản sao bản án. (Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 15/8/2018).

Giao bị cáo Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P, Trần Văn T cho Chính quyền địa phương xã Việt Hùng, huyện Trưc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

Các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ được trừ thời gian tạm giữ, cứ một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Các bị cáo Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T đều bị xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo bị tạm giữ 06 (sáu) ngày, qui đổi bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, các bị cáo còn phải chấp hành **08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày** cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

7. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 135 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 05/THA ngày 31/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trưc Ninh. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ trong quá trình điều tra là 7.450.000đ (bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đã đ-ợc nộp vào tài khoản số 3949 ngày 15/9/2018 tại Kho bạc Nhà n-ớc huyện Trưc Ninh;

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần

Văn H, Trần Văn S, Hoàng Văn C, Trần Văn Q, Hoàng Văn P và Trần Văn T mỗi người phải nộp 200.000đ.

Các bị cáo đ- ợc quyền đ- ợc kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục Thi hành án (THA) dân sự: 1 bản;
- UBND xã: 1 bản;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- L- u: VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh